

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lệ Thủy và ông Nguyễn Văn Đồi.

Thư ký phiên tòa: Ông Lã Phú Huy - Thư ký TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23.8.2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 121/2023/TLST-HNGĐ ngày 03.7.2023, về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 27.7.2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 92/2023/QĐST- HNGĐ ngày 14.8.2023; giữa các đương sự:

****NgU đơn:*** bà **Phan Quỳnh Tú U.** Sinh năm: 1992; Trú tại: K586/25 ÔIK, phường ND, quận HC, TP. Đà Nẵng. Có mặt

****Bị đơn:*** ông **Hứa Thanh Th.** Sinh năm: 1983; Trú tại: tổ 24, phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, ngU đơn bà Phan Quỳnh Tú U trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hứa Thanh Th kết hôn vào năm 2022 hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau. Có đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường NHĐ, quận S, TP.Đà Nẵng.

Sau khi kết hôn, vợ chồng bà sống tại tổ 32 phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, ngU nhân là vì chồng bà thường xU vắng nhà, không có trách nhiệm với vợ thường xU cãi vã nhau, ông Th không chịu làm ăn thường xU có những hành động phá hoại tài sản trong nhà. Khi bà có ý kiến thì ông Th có những hành động hăm dọa đòi giết bà và gia đình bà. Mâu thuẫn được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng bà ly thân từ đầu năm 2023 đến nay, không ai quan tâm chăm sóc nhau trong cuộc sống. Nay về tình cảm bà

xác định không còn yêu Th ông Hứa Thanh Th nữa nên xin Toà giải quyết cho bà được ly hôn.

- Về quan hệ con chung: bà xác định bà và ông Hứa Thanh Th không có con chung

- Về tài sản chung : bà xác định không có

- Về nợ chung: bà xác định không có

** Bị đơn ông Hứa Thanh Th đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến nên không có lời khai của ông Th trong hồ sơ vụ án và cũng không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do ngU đơn cung cấp.*

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư lý, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Theo đó việc thụ lý vụ án, tổ chức hòa giải, thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng và việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đều thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của BLTTDS. NgU đơn bà Phan Quỳnh Tú U chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn ông Hứa Thanh Th không tham gia tố tụng tại Tòa án là chưa chấp hành đầy đủ các quy định về pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Xét thấy quan hệ hôn nhân của bà Phan Quỳnh Tú U và ông Hứa Thanh Th đã thật sự trầm trọng nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho bà U được ly hôn ông Th.

Về con chung: Không đề cập đến.

Về tài sản chung và nợ chung: Không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa bà Phan Quỳnh Tú U và ông Hứa Thanh Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ông Hứa Thanh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Th.

[2]. Về nội dung vụ án:

Bà Phan Quỳnh Tú U và ông Hứa Thanh Th kết hôn vào năm 2022 hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau. Có đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường NHĐ, quận S, TP.Đà Nẵng.

Theo bà U trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại tổ 32 phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì có phát sinh mâu thuẫn do ông Th không có trách nhiệm với vợ, thường xU cãi nhau, khi bà U có ý kiến thì ông Th lại đánh bà U, quá lo lắng nên bà U đã bỏ về nhà bố mẹ mình sống từ đầu năm 2023 thì ông Th lại đến nhà bố mẹ bà hăm dọa đòi giết bà và gia đình bà. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên bà U đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hứa Thanh Th.

Theo xác minh tại UBND phường NHĐ, quận S, Tp Đà Nẵng thể hiện vợ chồng bà U hiện nay không sống với ông Th.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay ông Hứa Thanh Th không đến Tòa án để trình bày ý kiến và tham gia tố tụng điều này thể hiện ông Hứa Thanh Th không có mong muốn đoàn tụ, bỏ mặc cho mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng, thể hiện thái độ không tôn trọng pháp luật nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt này. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà Tú U và ông Th đã không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc bà U yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật HNGĐ năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: bà U xác định giữa bà và ông Th không có con chung nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: bà U xác định giữa bà và ông Th không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Nếu sau này bà U và ông Th có tranh chấp về vấn đề tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[3]. Về án phí: bà U phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ - ST theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Phan Quỳnh Tú U đối với ông Hứa Thanh Th.

TU xử: bà Phan Quỳnh Tú U, sinh năm 1992, được ly hôn với ông Hứa Thanh Th, sinh năm 1983.

Giấy chứng nhận kết hôn số 85 của UBND phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng cấp ngày 26.7.2022 không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: HĐXX không đề cập giải quyết.

3. Án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng bà Phan Quỳnh Tú U phải chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số **0003879 ngày 03.7.2023** tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Bà U đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tU án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tU án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Sơn Trà;
- Chi cục Thi hành án Sơn Trà;
- UBND phường Nại Hiên Đông
q. Sơn Trà, TPĐN;
- Sở Tư pháp
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy

